TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **64**/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 02 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 574/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2026 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T** - Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường D, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **Phan Thanh H** - Sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường H, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị T và ông Phan Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Phan Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị T và ông Phan Thanh H xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị T và ông Phan Thanh H đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị T và ông Phan Thanh H xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí: Bà Trần Thị T và ông Phan Thanh H mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay án phí cho ông H. Như vậy, bà T phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0004399 ngày 09/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho bà Trần Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường H, tỉnh Khánh Hòa;
(GCNKH số 18/2024 UBND phường D, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa cũ cấp ngày 15/05/2024);
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Thuỳ My